

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HSST

Ngày : 23-02-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thảo Linh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Bình

2. Ông Dương Hiệp Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Trúc Phương là Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/HSST ngày 10/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 05/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ VĂN H (H Nhỏ)**, sinh ngày 20.9.1995 tại thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: tổ 6, khu phố 8, phường N, TP Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: Thợ sửa thang máy; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn H, sinh năm 1972 và bà: Trần Thị H, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 30/9/2022, bị Công an phường N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Nhân thân: Ngày 20/9/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 07/8/2014. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/8/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **TRẦN THỊ H**, sinh ngày 04.4.1969 tại tỉnh Bình Định; HKTT: tổ 6, khu phố 7, phường N, TP Quy Nhơn, Bình Định; Hiện ở: tổ 2, khu phố 8, phường N, TP Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: Bán cà phê; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn R (đã chết) và bà: Trần Thị T (đã chết); Chồng: Phạm Văn T, sinh năm 1964, có 02 người con lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/12/2022, bị Công an phường N, TP Quy Nhơn xử phạt

vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc”. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/10/2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Quốc K, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 5, KP 8, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn Đức T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Tổ 8, KP 8, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn Văn N, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 8, KP 8, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn Thành T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 7, KP 8, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Phan Thành Đ, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Tổ 9, KP 8, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Trần Thị Đ, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: Tổ 7, KP 5, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30’ ngày 17/5/2023, Lê Văn H, Trần Quốc K, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn N đến quán cà phê không tên của bà Trần Thị H để uống nước. Lúc này, H, K, T, N ngồi trên bàn nhựa tại quán, rủ nhau đánh Bầu Cua thắng thua bằng tiền. H lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 (của H) tải ứng dụng “Bau cua xoay 2023” rồi sử dụng cầm cái, K, T, N đặt cược. Sau đó, K thay H cầm cái còn H, T, N đặt cược. Khoảng 10h00’ cùng ngày, Nguyễn Đức T, Phan Thành Đ đến tham gia chơi cùng (K cầm cái). Trong quá trình các con bạc tham gia chơi, Trần Thị H thấy, biết các con bạc đang đánh Bầu Cua thắng thua bằng tiền, mặc dù không thu tiền xâu nhưng bà H vẫn đồng ý, giúp sức, tạo điều kiện về địa điểm để các con bạc chơi nhằm bán nước, bán thuốc kiếm lời. Đến khoảng 11h00’ ngày 17/5/2023, tổ công tác Công an phường N phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Quy Nhơn kiểm tra phát hiện Lê Văn H, Trần Quốc K; Phan Thành Đ; Nguyễn Văn N, Nguyễn Thành T, Nguyễn Đức T đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc Bầu Cua thông qua ứng dụng “Bau cua xoay 2023” trên điện thoại di động nên tiến hành lập biên bản vụ việc và thu giữ tang vật vụ án.

Cách thức các con bạc chơi như sau: Người cầm cái vào ứng dụng “Bau cua xoay 2023”, hiện trên màn hình điện thoại 03 hột Bầu Cua và nút “Xóc”. Các con bạc quy ước 06 góc của bàn nhựa từ trái qua phải, từ trên xuống dưới (so với trước mặt người cầm cái) lần lượt là: Nai, Bầu, Gà, Cá, Cua, Tôm. Các con bạc sẽ đặt tiền mặt lên 06 góc bàn nhựa tương ứng với các linh vật đã quy ước. Sau khi các con bạc đặt cược xong thì người cầm cái sẽ nhấn vào nút “Xóc” trên màn hình điện thoại thì 03 hột Bầu Cua sẽ tự động xoay rồi dừng lại, nếu mặt trên cùng của

03 hột Bầu Cua không có hình các người chơi đã chọn thì Cái sẽ thắng tiền cược, nếu ra hình tương ứng thì Cái thua và sẽ chung đúng với số tiền đặt cược (nếu ra 2 hình thì chung gấp đôi, 3 hình thì chung gấp 3). Sau khi chung xong sẽ tiếp tục ván mới. Các con bạc có thể tả qua lại với nhau.

Số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc như sau: Lê Văn H sử dụng số tiền 430.000 đồng, Trần Quốc K sử dụng số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Thành T sử dụng số tiền 480.000 đồng, Nguyễn Văn Núp sử dụng số tiền 200.000 đồng, Nguyễn Đức T sử dụng số tiền 80.000 đồng, Phan Thành Đ sử dụng số tiền 100.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại thời điểm phát hiện, thu giữ từ H số tiền 100.000 đồng, H đang thua số tiền 330.000 đồng; Thu giữ từ K số tiền 3.230.000 đồng (3.030.000 đồng trên người, 200.000 đồng trên bàn), K đang thắng số tiền 230.000 đồng; Thu giữ từ T số tiền 900.000 đồng, T đang thắng số tiền 420.000 đồng; Thu giữ từ N số tiền 50.000 đồng, N đang thua số tiền 150.000 đồng; T thua hết số tiền 80.000 đồng; Đ thua số tiền 90.000 đồng, dùng 10.000 đồng mua nước uống. Tổng số tiền đánh bạc là: 4.290.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu hồng, số Imei 1: 353220822137862, số Imei 2: 353319902137865, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 200.000 đồng của K trên sòng bạc.

+ Số tiền 100.000 đồng của Lê Văn H, số tiền 3.030.000 đồng của Trần Quốc K, số tiền 900.000 đồng của Nguyễn Thành T, số tiền 50.000 đồng của Nguyễn Văn N.

Công an phường N đã tiến hành tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.230.000đ của Trần Quốc K, số tiền 900.000đ của Nguyễn Thành T, số tiền 50.000đ của Nguyễn Văn N.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSQN ngày 08/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H có nơi cư trú rõ ràng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo Trần Thị H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 06 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: phạt 10.000.000đ đối với bị cáo Lê Văn H. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu hồng, số Imei 1: 353220822137862, số Imei 2: 353319902137865, đã qua sử dụng.

Các bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H nhận thấy hành vi của mình là sai và hứa sẽ không tái phạm, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09h30' ngày 17/5/2023, Lê Văn H, Trần Quốc K, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn N đến quán cà phê không tên của bà Trần Thị H để uống nước, sau đó rủ nhau đánh Bầu Cua thắng thua bằng tiền. H lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 (của H) tải ứng dụng “Bầu cua xoay 2023” rồi sử dụng cầm cái, K, T, N đặt cược. Tiếp đến, K thay H cầm cái còn H, T, N đặt cược. Khoảng 10h00' cùng ngày, Nguyễn Đức T, Phan Thành Đ đến tham gia chơi cùng (Khánh cầm cái). Đến khoảng 11h00' ngày 17/5/2023, tổ công tác Công an phường N phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Quy Nhơn kiểm tra phát hiện nên tiến hành lập biên bản. Tổng số tiền đánh bạc là: 4.290.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết cờ bạc là tệ nạn của xã hội là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, nhưng vì hám lợi bất chính bị cáo Hiệp đã đánh bạc dưới hình thức “Bầu cua” trên điện thoại với tổng số tiền 4.290.000 đồng. Bị cáo Trần Thị H thấy, biết các con bạc đánh Bầu Cua thắng thua bằng tiền, nhưng bị cáo Hạnh vẫn đồng ý, giúp sức, tạo điều kiện về địa điểm để các con bạc chơi nhằm bán nước, bán thuốc kiếm lời.

Trong vụ án này, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Lê Văn H mang theo 430.000 đồng để đánh bạc, bản thân bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 30/9/2022, bị Công an phường N xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo Trần Thị H có 01 tiền sự: Ngày 12/12/2022, bị Công an phường N, TP Quy Nhơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H về tội “Đánh bạc” với tình tiết định khung “Dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi do các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương nên phải xử phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo Trần Thị H có nhân thân tốt, bị cáo Lê Văn H có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng có khả năng tự cải tạo tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ để các bị cáo tự cải tạo trong sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục. Các bị cáo có thu nhập không ổn định nên HĐXX không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo H có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo Lê Văn H 10.000.000 đồng.

[6] Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu hồng, số Imei 1: 353220822137862, số Imei 2: 353319902137865, đã qua sử dụng và 100.000 đồng của Lê Văn H. Hội

đồng xét xử xét thấy: Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu hồng là công cụ phạm tội có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; đối với 100.000 đồng của Lê Văn H là số tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H bị kết án về tội “Đánh bạc” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với Trần Quốc K, Nguyễn Thành T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đức T, Phan Thành Đ đánh bạc với số tiền dưới 05 triệu đồng, các đối tượng này chưa bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc hoặc bị kết án về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc”, “Gá bạc” nên không phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an phường N, thành phố Quy Nhơn đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng trên.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, áp dụng đối với bị cáo Lê Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự, áp dụng đối với bị cáo Trần Thị H.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H phạm tội “Đánh bạc”

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Lê Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

2.2 Xử phạt bị cáo Trần Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Văn H và bị cáo Trần Thị H cho UBND phường N, TP. Quy Nhơn, Bình Định giám sát và giáo dục. Thời hạn thi hành án tính từ ngày UBND

phường N nhận được bản án và quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Lê Văn H, bị cáo Trần Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

4. Xử lý vật chứng:

4.1 Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu hồng, số Imei 1: 353220822137862, số Imei 2: 353319902137865, đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) .

(Theo Ủy nhiệm chi lập ngày 19/02/2024 đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054089 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

5. Án phí: Bị cáo Lê Văn H, Trần Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Văn Thảo Linh Phương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 50 ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Văn Thảo Linh Phương

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Bình

2. Ông Dương Hiệp Hưng

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/HSST ngày 10/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ VĂN HIỆP**, sinh ngày 20.9.1995 tại tỉnh Bình Định

2. Họ và tên: **TRẦN THỊ HẠNH**, sinh ngày 04.4.1969 tại tỉnh Bình Định

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, truy tố các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng: Đủ căn cứ để xác định các bị cáo Lê Văn Hiệp, Trần Thị Hạnh phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, áp dụng cho các bị cáo Lê Văn Hiệp.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự, áp dụng cho các bị cáo Trần Thị Hạnh.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt:

4.1 Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Hiệp 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt bị cáo Trần Thị Hạnh 16 (mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Văn Hiệp và bị cáo Trần Thị Hạnh cho UBND phường Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định giám sát và giáo dục. Thời hạn thi hành án tính từ ngày UBND phường Nhơn Phú nhận được bản án và quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo Lê Văn Hiệp, bị cáo Trần Thị Hạnh có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nhơn Phú trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4.2 Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Lê Văn Hiệp 10.000.000đ

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

6.1 Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23, màu hồng, số Imei 1: 353220822137862, số Imei 2: 353319902137865, đã qua sử dụng và số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) .

(Theo Ủy nhiệm chi lập ngày 19/02/2024 đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1054089 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6.2 Án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Hiệp, Trần Thị Hạnh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 05 phút, ngày 23 tháng 02 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Hiệp Hưng Nguyễn Tấn Bình

Văn Thảo Linh Phương

